

Số 12/2020/QĐST-KDTM

Từ Sơn, ngày 26 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 45/2019/TLST- KDTM ngày 03 tháng 9 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP A; Địa chỉ: Số 170 H, phường Đ, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh K; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh Q; Chức vụ: Phó Tổng giám đốc;

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Thành T; Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Từ Sơn- Ngân hàng TMCP A chi nhánh Bắc Ninh; Địa chỉ: Số 346 T, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Tiến T sinh năm 1975, bà Nguyễn Thị D sinh năm 1980; HKTT: Khu phố X, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Tiến T, bà Nguyễn Thị D phải trả cho ngân hàng TMCP A số tiền nợ theo hợp đồng cho vay hạn mức số 2250 ngày 16/5/2018, hợp đồng sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng số 2250.1 ngày 07/9/2018 và hợp đồng tín dụng (trung và dài hạn) số 71 ngày 12/8/2016, hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 71.01 ngày 12/5/2017 và số 2251 ngày 16/5/2018, tính đến ngày tính đến ngày 18/02/2020 là 1.763.713.551 đồng, trong đó nợ gốc 1.515.700.000 đồng, nợ lãi trong hạn 61.988.471 đồng, nợ lãi quá hạn 186.025.080 đồng và trả lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký đến khi thanh toán xong nợ. Phương án trả nợ cụ thể như sau: Ông T, bà D trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền 800.000.000 đồng trừ vào nợ gốc vào tháng 9 năm 2020, số tiền còn lại trả vào ngày 31/12/2020.

Nếu ông T, bà D không trả được tiền cho Ngân hàng TMCP A theo đúng thời hạn thoả thuận thì Ngân hàng TMCP A có quyền đề nghị cơ quan có thẩm

quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa số 241, tờ bản đồ số 97, diện tích 120,3m<sup>2</sup> tại khu phố X, phường Đ, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh theo giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD 237623, số vào sổ cấp GCN: CH 03465 do UBND thị xã Từ Sơn cấp ngày 21/07/2016 mang tên hộ ông Nguyễn Tiến T. Theo hợp đồng thế chấp số 71 ngày 12/08/2016 tại phòng công chứng số 2, tỉnh Bắc Ninh. Toàn bộ tài sản gắn liền với đất là 01 ngôi nhà 03 tầng, diện tích xây dựng 110m<sup>2</sup>, tổng diện tích xây dựng 330m<sup>2</sup> cũng là tài sản thế chấp cho Ngân hàng. (Các đương sự thống nhất chị Nguyễn Phương L là con của ông T, bà D không liên quan đến việc giải quyết vụ án).

Trong trường hợp tài sản trên không đủ thanh toán tiền thì ông T, bà D có trách nhiệm thanh toán số tiền còn thiếu cho Ngân hàng và Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự tiếp tục kê biên, phát mại tài sản khác của ông T, bà D để thu hồi nợ.

Án phí: Ông T, bà D là người phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Ông T, bà D phải chịu 32.455.500 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 35.908.000 đồng theo biên lai thu số AA/2017/0002269 ngày 03/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND TX Từ Sơn;
- CCTHADS TX Từ Sơn;
- Lưu HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Thanh**